

## **BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

### **Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh**

#### **Mở đầu:**

Nhà trường luôn xác định đây là tiêu chuẩn quan trọng, có tính chất quyết định kết quả hoạt động của mỗi cán bộ, giáo viên và nhân viên, góp phần chủ yếu đến chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường. CB quản lý, GV và NV nhà trường có đủ mọi điều kiện và năng lực để triển khai tốt các hoạt động giáo dục. Các đồng chí CBQL không những có phẩm chất đạo đức tốt mà còn có trình độ chuyên môn đạt trên chuẩn, có năng lực, tận tụy, nhiệt huyết với công việc. Không những thế BGH còn có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý và giảng dạy, vì vậy có thể chỉ đạo và tận tình giúp đỡ cho GV khi gặp khó khăn trong công tác. Số lượng GVNV của trường đủ về cơ cấu, đảm bảo yêu cầu theo quy định và đều được đào tạo chuyên môn phù hợp với công tác được giao. Về chất lượng đội ngũ, có đủ giáo viên ở tất cả các môn học, 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo theo quy định của Điều lệ trường trung học. Giáo viên tích cực, nhiệt tình, có ý thức học hỏi, rèn luyện và phấn đấu trong chuyên môn, nhiều năm liền nhà trường có giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

Nội bộ tập thể CBGVNV trong trường đoàn kết và có tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ, hỗ trợ, chia sẻ lẫn nhau những khó khăn trong công tác cũng như trong cuộc sống, điều đó thúc đẩy hoạt động giáo dục của nhà trường ngày càng vững mạnh.

Học sinh của trường đạt quy định về độ tuổi, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quy định về các hành vi không được làm, được đảm bảo các quyền của người học theo quy định.

#### **Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng**

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhà trường đạt chuẩn các yêu cầu theo quy định tại Điều lệ trường trung học [H1-1.4-01].

Hàng năm, Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được đánh giá đạt chuẩn trở lên theo Quy định tại Thông tư 29/2009/TT-BGDĐT (hiện nay là thông tư 14/2018/TT-BGDĐT) [H2-2.1-01].

CBQL nhà trường đã được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, quản lý giáo dục theo kế hoạch của cấp trên [H2-2.1-02].

Mức 2:

Nhà trường có đầy đủ các loại hồ sơ đánh giá giáo viên và nhân viên hằng năm. Vào cuối mỗi năm học hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được phòng giáo dục đánh giá từ mức khá trở lên [H1-1.4-01].

Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị và được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm cao.

Mức 3:

Từ năm 2018 đến năm 2023 hiệu trưởng có 01 năm học hoàn thành nhiệm vụ và 04 năm học hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong 05 năm học liên tiếp phó hiệu trưởng được đánh giá ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ [H2-2.1-01].

## **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhà trường đều đạt trình độ trên chuẩn, đã hoàn thành lớp quản lý giáo dục, có trình độ chuyên môn vững vàng và năng lực quản lý, có tinh thần trách nhiệm trong công việc. Thực hiện tốt công tác chỉ đạo hoạt động giáo dục tại đơn vị, được tập thể sư phạm nhà trường tín nhiệm và Phòng Giáo dục - Đào tạo đánh giá cao.

## **3. Điểm yếu**

Công tác chỉ đạo bám sát các hoạt động cải tiến khoa học kỹ thuật trong học sinh còn ít. Công tác nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, viết sáng kiến kinh nghiệm trong CBGVNV hiệu quả chưa cao.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tiếp tục phát huy tốt các thế mạnh trong công tác quản lý của hiệu trưởng và phó hiệu trưởng.

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cần chỉ đạo bám sát và triển khai hiệu quả các hoạt động cải tiến khoa học kỹ thuật trong học sinh. Tăng cường đôn đốc, tạo điều kiện cho đội ngũ CBGVNV trong việc nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, viết sáng kiến kinh nghiệm đạt hiệu quả.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên**

Mức 1:

- a) Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục;
- b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;
- c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Nhà trường có đủ số lượng, cơ cấu giáo viên theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 [H2-2.2-01].

100% giáo viên đạt trình độ đào tạo chuẩn theo quy định, trong đó có 80% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

Năm học 2020-2021, nhà trường có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt từ mức khá trở lên [H2-2.2-02].

Mức 2:

Hàng năm, tỉ lệ giáo viên có trình độ đào tạo trên chuẩn được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình. Cụ thể năm học 2013 – 2014 giáo viên đạt trình độ trên chuẩn đạt tỉ lệ 50%, đến năm học 2020 – 2021 giáo viên đạt trình độ trên chuẩn đạt tỉ lệ 80%. Ngoài ra hơn 90% giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên, tin học, ngoại ngữ.

Hàng năm nhà trường tổ chức đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Kết quả đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp trong 5 năm qua có 100% giáo viên đạt mức Khá trở lên, mức Tốt đạt 80% trở lên [H2-2.2-02]. Năm 2019 -2020 có 60% giáo viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

Trong các năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học và tích hợp liên môn, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp [H2-2.2-03], có tổ chức thi 01 lớp Tiếng Anh thí điểm theo đề án [H2-2.2-04], có giáo viên tham gia hướng dẫn nghiên cứu khoa học và sáng tạo dành cho thanh thiếu niên nhi đồng: Sản phẩm máy lọc không khí; Phần mềm Trò chơi học tập (Nhóm Vật lý Sinh Tin), giáo viên nhà trường chấp hành nghiêm túc các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các quy chế, quy định của ngành, không có giáo viên bị kỉ luật.

Mức 3:

Hàng năm nhà trường tổ chức đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Kết quả đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp trong 5 năm qua có 100% giáo viên đạt mức khá trở lên, mức tốt đạt 80% trở lên [H2-2.2-02].

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên nhà trường có nhiều báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học: năm học 2013 - 2014 có 02 SKKN đạt giải B cấp huyện, 02 đề tài đạt giải C cấp tỉnh; năm học 2015 - 2016 có 03 đề tài SKKN đạt giải C cấp huyện; năm học 2016 - 2017 có 10 SKKN đạt giải C, 01 SKKN đạt giải B cấp huyện; năm học 2017 - 2018 có 03 SKKN được công nhận trong kì thi giáo viên giỏi cấp huyện.

## **2. Điểm mạnh**

Giáo viên đủ về số lượng, cơ cấu đúng theo các môn học, 100% được xếp loại đạt chuẩn nghề nghiệp đạt từ mức khá trở lên. Giáo viên trẻ nhiệt tình có tinh thần trách nhiệm trong công việc, tích cực học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Có 2 sáng kiến đạt giải C cấp huyện: ĐC Huyền, Định, Thiêm.

Nhà trường quan tâm công tác hoạt động giáo dục toàn diện, đặc biệt là giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, năng lực thực hành ứng dụng cho học sinh. Giáo viên đã hướng dẫn cho học sinh tham gia 2 sản phẩm tại cuộc thi sáng tạo KHKT cho thanh thiếu niên; Tổ chức cho học sinh tham quan trải nghiệm tại Đắk Lắk.

## **3. Điểm yếu**

Đa số giáo viên chưa có sự đầu tư nghiên cứu viết SKKN, khoa học sư phạm ứng dụng nên kết quả đạt được ở một số năm bị gián đoạn. Hiện tại còn 10 giáo viên có trình độ đại học nhưng vẫn hưởng lương bậc cao đẳng nên ảnh hưởng đến thu nhập cũng như tâm lý của giáo viên.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tạo điều kiện phát huy tốt những năng lực, sở trường của giáo viên nhằm đem lại hiệu quả cao hơn nữa trong công tác dạy và học.

Nhà trường phối hợp Ban chấp hành Công đoàn khuyến khích, động viên giáo viên đăng ký nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, viết SKKN.

Tham mưu các cấp lãnh đạo tạo điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phù hợp với trình độ và bằng cấp của giáo viên theo nguyện vọng.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên**

Mức 1:

- a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;
- b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;
- c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

- a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Nhà trường bố trí sắp xếp nhân viên, giáo viên kiêm nhiệm đảm bảo thực hiện tốt các vị trí công việc theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 [H1-1.7-02].

Nhân viên nhà trường được phân công công việc phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ [H1-1.7-02], năng lực thực tế của mỗi người, có trình độ đào tạo đạt chuẩn theo quy định [H2-2.2-01].

Hằng năm, nhân viên nhà trường đều được đánh giá mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, nhiều nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến .

Mức 2:

Nhà trường có đủ số lượng và cơ cấu nhân viên theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT, ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong nhà trường [H1-1.7-02].

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường không có nhân viên bị kỷ luật [H2-2.3-01].

Mức 3:

Nhân viên kế toán, văn thư, y tế có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên theo chuyên môn được giao [H2-2.2-01].

Hằng năm, một số nhân viên như kế toán, văn thư, thư viện được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm. Còn thủ quỹ, bảo vệ chưa được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ được giao.

### **2. Điểm mạnh**

Nhân viên nhà trường được phân công công việc phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ. Đội ngũ nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, đoàn kết giúp đỡ nhau trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

### **3. Điểm yếu**

Bảo vệ, thủ quỹ chưa được tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ. Nhà trường chỉ được bố trí 01 nhân viên bảo vệ nên việc phân công nhiệm vụ còn khó khăn.

Có 2 giáo viên vi phạm chính sách dân số.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tiếp tục động viên đội ngũ nhân viên thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đề nghị cấp trên tổ chức tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho bảo vệ, thủ quỹ, đồng thời giao thêm 01 chỉ tiêu bảo vệ để đáp ứng tốt nhu cầu khối lượng công việc được giao.

Tham mưu các cấp hồ sơ kỷ luật đảm bảo theo quy định đối giáo viên phạm chính sách dân số.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 2

#### **Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh**

Mức 1:

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định;
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Mức 3:

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Năm học 2020 - 2021 nhà trường có 826 học sinh, trong đó 100% HS đảm bảo về tuổi quy định theo Điều lệ trường trung học [H2-2.4-01], [H2-2.4-02].

Trên cơ sở nhà trường phổ biến Điều lệ và nội quy HS, trong quá trình học tập rèn luyện theo chương trình kế hoạch của nhà trường, đa số HS của nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ đã quy định [H1-1.1-05], [H1-1.5-04].

Nhà trường đảm bảo các quyền cho HS theo quy định như: quyền trẻ em, tham gia các hoạt động nhà trường tổ chức. Đối với các em HS thuộc hộ chính sách được thụ hưởng các quyền theo quy định của pháp luật và sự quan tâm hỗ trợ của nhà trường [H2-2.4-03].

Mức 2:

HS vi phạm được phát hiện kịp thời và có các biện pháp giáo dục phù hợp với từng đối tượng học sinh, vì thế mà đa số học sinh vi phạm có chuyển biến tích cực [H2-2.4-04].

Mức 3:

Hàng năm nhà trường tổ chức cho học sinh tham gia các kì thi trong và ngoài nhà trường, như: thi HSG các cấp, các cuộc thi trên mạng (IOE, ViOE), tham gia Hội khỏe Phù Đổng và mang về nhiều thành tích cao cho nhà trường [H2-2.4-05].

#### **2. Điểm mạnh**

HS tham gia học tập đảm bảo đúng độ tuổi và đa số thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Tất cả HS được đảm bảo các quyền theo quy định.

HS vi phạm luôn được phát hiện kịp thời và áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

HS có thành tích có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động giáo dục của nhà trường.

#### **3. Điểm yếu**

Dù nhà trường đã triển khai học nội quy, quy chế đầu năm nhưng một số học sinh vẫn còn vi phạm như: đánh nhau, bỏ học, cúp tiết...

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Nhà trường tiếp tục tăng cường thực hiện các giải pháp và động viên kịp thời, khéo léo để động viên HS tham gia học tập, rèn luyện

Tiếp tục phối hợp với các tổ chức xã hội, chính quyền địa phương ngăn chặn việc HS bỏ học.

#### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

##### **Kết luận về Tiêu chuẩn 2:**

Trong những năm học qua, dù còn nhiều khó khăn, Hội đồng sư phạm trường vẫn cố gắng nỗ lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ, đoàn kết, thẳng thắn trong đấu tranh xây dựng để trường ngày càng vững chắc đi lên.

BGH có năng lực quản lý, đạt chuẩn về trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định, có trách nhiệm biết tận dụng trí tuệ tập thể xây dựng tốt phong trào thi đua trong nhà trường.

Số lượng học sinh của trường tăng hằng năm, giáo viên ít biến động, đảm bảo đủ để giảng dạy các môn bắt buộc, làm công tác chủ nhiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo viên hầu hết đạt chuẩn và trên chuẩn về chuyên môn đào tạo. Biên chế giáo viên của trường phù hợp với quy mô học sinh, lớp và đặc điểm tình hình giáo dục của địa phương.

Trường đảm bảo các quyền của giáo viên theo quy định của Điều lệ trường trung học và của pháp luật.

Đa số học sinh ngoan, chăm học, hàng năm có học sinh đạt học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh. Cha mẹ học sinh quan tâm, đầu tư cho việc học hành của con em.

Bên cạnh những ưu điểm đó nhà trường cũng không tránh khỏi những khó khăn cần khắc phục như: tình trạng một số ít học sinh còn ham chơi chưa thực sự có ý thức thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện trong nhà trường. Một vài chỉ số tuy được đánh giá đạt yêu cầu song cũng còn những bất cập vì tính ổn định chưa cao. Một số ít phụ huynh chưa quan tâm đến việc học của con em mình, còn giao khoán trách nhiệm cho nhà trường.

- Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:

- Không đạt: 0/4 tiêu chí chiếm 0 %
- Đạt Mức 1: 4/4 (4/4) tiêu chí chiếm 100 %
- Đạt Mức 2: 4/4 (4/4) tiêu chí chiếm 100 %
- Đạt Mức 3: 1/4 (1/4) tiêu chí chiếm 25 %